

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Nghị quyết số 134/2020/QH14
ngày 17/11/2020 của Quốc hội

Thực hiện Công văn số 4676/VPCP-QHĐP ngày 26/7/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về hoạt động giám sát chuyên đề, chất vấn tại kỳ họp cuối năm 2022, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo như sau:

I. Ưu tiên bố trí ngân sách cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, bảo đảm chỉ tiêu Quốc hội đề ra (Nhiệm vụ số 2 thuộc lĩnh vực y tế của Phụ lục 1 kèm theo Công văn số 4676/VPCP-QHĐP)

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2022, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022. Trong đó, đã nêu rõ bố trí ngân sách cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện vùng khó khăn, biên giới, hải đảo, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần và các lĩnh vực khác theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01/9/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 (phân bổ cho y tế dự phòng đạt tối thiểu 30% ngân sách y tế, ưu tiên cho y tế cơ sở, bệnh viện vùng khó khăn, biên giới, hải đảo, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần và các lĩnh vực khác theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới).

2. Các biện pháp, giải pháp đã thực hiện

Thực hiện bố trí, phân bổ ngân sách cho y tế dự phòng và y tế cơ sở theo Nghị quyết của HĐND và UBND tỉnh đảm bảo theo quy định. Cụ thể:

- Đối với các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố: Hoạt động của các đơn vị này có tính đặc thù vừa khám bệnh, chữa bệnh, vừa thực hiện công tác y tế dự phòng, dân số. Ngân sách phân bổ đảm bảo quỹ lương và kinh phí hoạt động điều trị tương tự đối với các Bệnh viện tuyến tỉnh. Việc phân bổ kinh phí hoạt động đối với hoạt động khám, chữa bệnh và nhiệm vụ phòng bệnh bao gồm quỹ tiền lương (gồm tiền lương, các khoản có tính chất lương, các khoản phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định) theo mức lương cơ

sở đối với công chức, viên chức và hợp đồng lao động thực tế có mặt tại thời điểm lập dự toán và trong phạm vi số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hoạt động chi thường xuyên tính theo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm xây dựng dự toán, được xác định bằng định mức chi quản lý hành chính theo mức thấp nhất.

- Phân bổ kinh phí phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với cơ sở y tế dự phòng tuyến tỉnh:

+ Xác định dự toán thu theo phương pháp tính đúng, tính đủ các khoản thu phí, lệ phí; thu hoạt động sự nghiệp, dịch vụ và thu khác theo quy định của Nhà nước; đồng thời, xác định các khoản chi phí trực tiếp phục vụ thu.

+ Xác định dự toán chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, bao gồm quỹ tiền lương (*gồm tiền lương, các khoản có tính chất lương, các khoản phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định*) theo mức lương cơ sở đối với công chức, viên chức và hợp đồng lao động thực tế có mặt tại thời điểm lập dự toán và trong phạm vi số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hoạt động chi thường xuyên tính theo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm xây dựng dự toán, được xác định bằng định mức chi quản lý hành chính theo mức thấp nhất.

+ Trên cơ sở số thu và dự toán chi được xác định nêu trên, thực hiện giao dự toán theo tỷ lệ tự bảo đảm của đơn vị theo phương án tự chủ tài chính đã được cấp có thẩm quyền giao.

3. Kết quả thực hiện năm 2022

Với cơ chế phân bổ trên, năm 2022 ngân sách tỉnh Quảng Ngãi đã phân bổ cho y tế dự phòng và y tế cơ sở là 208,991 tỷ đồng (chiếm 68% ngân sách sự nghiệp y tế đã bố trí đối với Sở Y tế, đảm bảo chỉ tiêu Trung ương giao). Theo đó, cùng với nguồn thu tại đơn vị thì các đơn vị y tế dự phòng, y tế cơ sở đã đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. Đẩy nhanh tiến độ lập và phê duyệt quy hoạch tỉnh; công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch (Nhiệm vụ số 3 và số 4 thuộc lĩnh vực quy hoạch của Phụ lục 1 kèm theo Công văn số 4676/VPCP-QHĐP)

1. Tình hình triển khai thực hiện

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện các Nghị quyết¹ của Chính phủ và trên cơ sở nhiệm vụ lập

¹ (1) Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/9/2021 về các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030; (2) Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 6/5/2022 về thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi luật quy hoạch có hiệu lực thi hành và một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030; về việc hoàn thiện

quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 12/10/2020; trong thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi đã rất khẩn trương, tập trung tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục liên quan, các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; Quyết định giao nhiệm vụ cơ quan lập quy hoạch là Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban hành Kế hoạch lập quy hoạch tỉnh (Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 17/8/2021², Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 17/5/2022) và các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban ngành, địa phương nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh, bảo đảm nguồn lực và các điều kiện triển khai thực hiện Quy hoạch.

b) Các biện pháp, giải pháp đã thực hiện

- Tỉnh đã tổ chức hội nghị tập huấn phổ biến các nội dung cơ bản của Luật Quy hoạch đến tất cả các Sở, ngành, địa phương để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh. Phân bổ kinh phí kịp thời để triển khai công tác lập quy hoạch tỉnh. Đồng thời, triển khai công tác lựa chọn đơn vị tư vấn đảm bảo chất lượng và đúng quy định.

- Tỉnh xác định công tác tổ chức lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh trong năm 2022, sau khi Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sẽ là công cụ quan trọng trong định hướng, quản lý toàn diện các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phát triển không gian lãnh thổ trên địa bàn tỉnh; là cơ sở để tỉnh Quảng Ngãi phát triển toàn diện và bền vững trong tương lai, từ đó đưa ra các quan điểm, mục tiêu, lựa chọn phương án phát triển, định hướng phù hợp với Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 của quốc gia; quy hoạch tổng thể quốc gia; quy hoạch ngành quốc gia; quy hoạch Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp vào cuộc ngay từ ban đầu, kịp thời phối hợp, hỗ trợ đơn vị tư vấn trong quá trình đi thực địa, khảo sát và trao đổi các tồn tại, hạn chế cũng như làm rõ hướng phát triển của ngành, địa phương mình, đề xuất, hoàn thiện các nội dung tích hợp vào quy hoạch tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công góp phần xây dựng hoàn thành Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính khoa học, khả thi, tính liên tục, kế thừa, có tầm nhìn dài hạn, kết nối.

thủ tục, hồ sơ trình một số dự án luật;(3) Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc Hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

² Thay thế cho Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 28/10/2019.

- Hiện nay, Quy hoạch tỉnh đang được lập song song với các quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch cấp vùng, do đó, trong quá trình xây dựng Quy hoạch tỉnh, tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp, nghiên cứu, thảo luận và kịp thời có ý kiến những nội dung, lĩnh vực trong các dự thảo quy hoạch có tác động, ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh trong tương lai; đồng thời, chủ động cập nhật thường xuyên các thông tin thông qua các Quyết định phê duyệt hoặc các dự thảo quy hoạch quốc gia, ngành quốc gia, vùng vào nội dung quy hoạch tỉnh để đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tính thống nhất, đồng bộ giữa các cấp quy hoạch, phù hợp quy định của pháp luật liên quan.

c) Kết quả đạt được

- Xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch: Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 12/10/2020.

- Công tác xây dựng dự toán và tổ chức lựa chọn tư vấn lập quy hoạch tỉnh: UBND tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức đấu thầu³. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan lập quy hoạch tỉnh) đã giao Ban quản lý dự án lập quy hoạch tỉnh triển khai công tác đấu thầu, tiến hành lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện gói thầu số 2: Lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁴ và gói thầu số 3: Lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch tỉnh.

- Từ tháng 8/2021⁵ đến nay, UBND tỉnh Quảng Ngãi, Ban Chỉ đạo lập quy hoạch tỉnh đã chủ trì, tổ chức gần 10 buổi họp, làm việc với các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị tư vấn để thảo luận, thống nhất các nội dung liên quan trong quá trình lập quy hoạch tỉnh; chủ trì, tổ chức 03 Hội thảo⁶ với sự tham gia của các Bộ, ngành Trung ương, các địa phương lân cận và trong khu vực, các Chuyên gia, nhà khoa học, Lãnh đạo tỉnh và các ngành, địa phương để cùng chia sẻ, lắng nghe, tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn thiện quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi. Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến góp ý, đến nay Tỉnh đã hoàn thiện dự thảo Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*gọi tắt là Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh*) và Dự thảo Báo cáo Đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh (ĐMC) trình Ban Chỉ đạo quy hoạch tỉnh ngày 27/7/2022, Ban cán

³ Quyết định 323/QĐ-UBND ngày 05/3/2021; Quyết định 464/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh.

⁴ Quyết định số 121/QĐ-SKHĐT ngày 18/8/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đơn vị trúng thầu là Liên danh Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng không gian kiến trúc quốc tế; Công ty cổ phần phát triển đô thị ANGKORA; Viện nghiên cứu phát triển MEKONG; Viện quy hoạch xây dựng; Trung tâm tư vấn thông tin và truyền thông.

⁵ Thời điểm ký hợp đồng với đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh.

⁶ Hội thảo thông qua báo cáo đầu kỳ quy hoạch tỉnh ngày 12/01/2022; Hội thảo thông qua báo cáo giữa kỳ ngày 05/4/2022; Hội thảo thông qua báo cáo giữa kỳ ngày 16/6/2022.

sự đảng UBND tỉnh thông qua tại cuộc họp ngày 15/8/2022 và đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến.

- UBND tỉnh Quảng Ngãi đã gửi lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an tại Công văn số 3335/UBND-KTTH ngày 07/7/2022 theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định 37/2019/NĐ-CP⁷ và đã được Bộ Quốc phòng có ý kiến tại Công văn số 2733/BQP- TM ngày 19/8/2022, Bộ Công an có ý kiến tại Công văn số 2852/BCA-ANKT ngày 10/8/2022. Đồng thời, gửi lấy ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với dự thảo báo cáo Đánh giá môi trường chiến lược của Quy hoạch tỉnh (ĐMC) tại Công văn số 3766/UBND-KTTH ngày 29/7/2022 theo quy định tại khoản 5, Điều 26 của Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020.

d) Về công tác công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch

Tỉnh đã kịp thời chỉ đạo thực hiện công bố công khai thông tin về quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, dễ tiếp cận đối với người dân, tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, website của các cơ quan, đơn vị, tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị và địa phương theo quy định của pháp luật. Cải thiện tối đa khả năng hỗ trợ người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận tài liệu, thông tin, dữ liệu về quy hoạch. Tăng cường thực hiện việc lấy ý kiến người dân trong quá trình lập quy hoạch, nhất là quy hoạch sử dụng đất.

2. Một số khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Mặc dù, bước đầu đã đạt được các kết quả nêu trên, nhưng trong quá trình triển khai Luật quy hoạch, các luật, pháp lệnh liên quan đến quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành, có một số vướng mắc, khó khăn, hạn chế chủ yếu sau:

- Tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030 chưa đạt được yêu cầu đã đề ra tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ⁸.

- Việc công bố, công khai hoặc tiếp cận tài liệu về quy hoạch đã được phê duyệt: Chưa có hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu thống nhất của tỉnh về các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Dữ liệu, thông tin về quy hoạch được đăng tải, công bố nằm rải rác ở nhiều nơi, chưa tập trung. Kết nối giữa các thông tin liên quan đến quy hoạch như kế hoạch, danh mục các dự án đầu tư, các chính sách, chương trình phát triển; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kết nối, khai thác dữ liệu về quy hoạch còn hạn chế. Một

⁷ Trường hợp quy hoạch có liên quan tới biên giới, hải đảo, vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh, cơ quan lập quy hoạch phải thống nhất với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về nội dung quy hoạch trước khi gửi lấy ý kiến về quy hoạch.

⁸ Nghị quyết số 11/NQ-CP yêu cầu trình phê duyệt quy hoạch trước ngày 31/12/2020.

số thông tin, dữ liệu, tài liệu liên quan về quy hoạch chưa được công bố, công khai đầy đủ.

- Việc triển khai lập quy hoạch theo phương pháp tích hợp với nội dung cơ bản là lập thống nhất chỉ một bản quy hoạch trên một địa bàn tỉnh, cùng với việc tiếp cận tổng hợp và phối hợp đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực còn có cách hiểu khác nhau, dẫn đến triển khai chậm và lúng túng.

- Quá trình triển khai thực hiện lập quy hoạch tỉnh liên quan đến nhiều văn bản pháp lý của các Luật, định mức đơn giá phải căn cứ theo nhiều quy định, hướng dẫn hoặc cách hiểu khác nhau dẫn đến quá trình lập dự toán kinh phí lập quy hoạch tỉnh mất nhiều thời gian, dẫn đến khó khăn trong quá trình lựa chọn, đánh giá năng lực của đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh⁹.

- Tiến độ lập các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng đã ảnh hưởng đến tiến độ lập quy hoạch tỉnh do chưa có căn cứ chính thức về các định hướng lớn của quốc gia hoặc vùng để cụ thể hóa trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, theo quy định Luật Quy hoạch thì các nội dung Quy hoạch tỉnh phải phù hợp với Quy hoạch vùng, Quy hoạch quốc gia. Hiện nay, các quy hoạch này đang thực hiện song song, do đó trong quá trình lập quy hoạch tỉnh việc đánh giá liên kết vùng cũng như xác định tính đồng bộ, phù hợp với quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng gặp khó khăn.

- Một số nội dung Phương án đưa vào quy hoạch tỉnh chưa có hướng dẫn chi tiết tại Điều 27 Luật Quy hoạch, Điều 28 Nghị định 37/2019/NĐ-CP, Công văn 373/BKHĐT-QLQH. Tỉnh phải vận dụng theo các Quy hoạch ngành quốc gia/dự thảo nội dung Quy hoạch ngành quốc gia, cũng như tham khảo các Quy hoạch các tỉnh đã được phê duyệt/đã trình Hội đồng thẩm định/hoặc đã xin ý kiến các Bộ Ngành trung ương, các địa phương lân cận để làm cơ sở tham chiếu xây dựng Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch của tỉnh.

- Đối với Phương án bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên, theo hướng dẫn tại Điểm b Khoản 10 Điều 28 Nghị định 37/2019/NĐ-CP, đề cập đến việc khoanh định chi tiết mỏ, do đó cần có danh mục cụ thể và chi tiết địa lý (như quy mô, vị trí, tọa độ,...) mỏ để đưa vào Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh theo đúng quy định và đưa vào dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch tỉnh của Thủ tướng Chính phủ để làm căn cứ, cơ sở pháp lý trong quá trình cấp phép khai thác mỏ. Tuy nhiên, tỉnh Quảng Ngãi nhận thấy việc đề cập chi tiết sẽ dẫn đến khó khăn xác định cơ sở pháp lý đối với trường hợp có các mỏ phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện các công trình, dự án

⁹ Theo Thông tư số 08/2019/TT-BKHĐT ngày 17/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tại các định mức cho hoạt động trực tiếp lập quy hoạch theo các Phụ lục kèm theo, theo đó một công việc có nhiều mức chuyên gia (CG1, CG2, CG3, CG4). Tuy nhiên, việc vận dụng mức chuyên gia vào một công việc cụ thể không có hướng dẫn, khó khăn trong việc quản lý xác định mức chuyên gia phù hợp.

liên quan phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đối với Phương án phát triển mạng lưới giao thông: Bộ cục chi tiết của Phương án phát triển mạng lưới giao thông được Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tại mục 6 Phụ lục 2 Công văn số 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021. Tuy nhiên, lại chưa có hướng dẫn mức độ chi tiết của phương án, dẫn đến gặp khó khăn về xác định mức độ, khối lượng phù hợp cho các nội dung của phương án đưa vào Quy hoạch tỉnh.

- Đối với Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện: Ngày 09/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 326/QĐ-TTg phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 (*chỉ tiêu của Quảng Ngãi được phân bổ tại Phụ lục số 34*). Theo đó, chỉ tiêu sử dụng đất được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Quảng Ngãi thấp hơn nhu cầu phát triển của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch. Chính vì vậy, UBND tỉnh đang kiến nghị và làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường để đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu của tỉnh Quảng Ngãi. Để phù hợp với nhu cầu thực tế, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng đồng thời 02 nhóm chỉ tiêu sử dụng đất đưa vào trong Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch tỉnh, cụ thể: 01 Nhóm chỉ tiêu theo như Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ¹⁰; 01 Nhóm chỉ tiêu theo nhu cầu phát triển của tỉnh đến năm 2030¹¹.

- Đối với Phương án quy hoạch mạng lưới cấp điện: Hiện 03 nội dung tại các điểm h, i, k mục 7 Phụ lục 2 Công văn số 373/BKHĐT-QLQH đều có liên quan đến quy hoạch lưới điện phân phối, Tỉnh Quảng Ngãi đề xuất gom lại thành một nội dung chung “Định hướng quy hoạch lưới điện phân phối sau trạm 110 kV” vì các lý do sau:

+ Một công trình điện phân phối cung cấp điện cho một vùng phụ tải trong phạm vi diện tích nhỏ khoảng 50ha trở lại (trong đó công trình lưới điện khoảng 50ha, công trình trạm biến áp và lưới điện hạ thế bình quân khoảng 05ha) nên phù hợp các quy hoạch nhỏ hơn là quy hoạch tỉnh có diện tích lên đến 500.000-700.000 ha. Cụ thể theo quy định, lưới điện phân phối được quy hoạch trong “Quy hoạch đô thị” theo Luật quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 và “Quy hoạch xây dựng nông thôn” hoặc một số quy hoạch khác theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 là các quy hoạch được triển khai sau quy hoạch tỉnh (gọi tắt là các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh). Vì vậy, để có thể xác định các nội dung liên quan đến lưới điện phân phối cần thiết phải có các quy

¹⁰ Tổng diện tích đất tự nhiên gồm: Đất nông nghiệp: 444.478 ha, Đất phi nông nghiệp: 69.950 ha, Đất Khu công nghiệp: 3.157 ha, Đất chưa sử dụng: 1.097 ha; Đất khu chức năng, trong đó: Đất Khu Kinh tế: 45.332 ha, Đất đô thị: 32.815 ha.

¹¹ Tổng diện tích đất tự nhiên gồm: Đất nông nghiệp: 426.909 ha, Đất phi nông nghiệp: 86.318,63 ha, Đất Khu công nghiệp: 6.612,26 ha, Đất chưa sử dụng: 2.297,19 ha; Đất khu chức năng, trong đó: Đất Khu Kinh tế: 19.995,53 ha, Đất đô thị: 43.431 ha (chưa bao gồm đất của một số các xã dự kiến lên phường của thị xã Đức Phổ và huyện Bình Sơn).

hoạch sau quy hoạch tỉnh như đã nêu.

+ Trong khi chưa có đầy đủ tất cả các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh, việc xác định chi tiết các nội dung liên quan đến lưới điện phân phối phải dựa vào dự báo dẫn đến có thể sai biệt so với các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh sẽ lập sau này và dẫn đến phải điều chỉnh quy hoạch tỉnh không mong muốn. Trong khi đó nếu giai đoạn quy hoạch tỉnh chỉ định hướng quy hoạch lưới điện phân phối, xây dựng khung pháp lý làm cơ sở để lập các quy hoạch sau quy hoạch tỉnh đúng như quy định của Luật quy hoạch đô thị và Luật xây dựng như đã nêu thì rất thuận lợi khi triển khai thực hiện đầu tư xây dựng sau quy hoạch.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

+ Luật Quy hoạch có nhiều quy định mới cả về nội dung và phương pháp lập quy hoạch, quản lý nhà nước theo hướng tích hợp, phối hợp đa ngành nên việc triển khai các văn bản, hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương cần nhiều thời gian nghiên cứu, thực hiện; một số các quy định, hướng dẫn chưa kịp thời hoặc chưa rõ ràng dẫn đến địa phương lúng túng trong triển khai thực hiện.

+ Việc tổ chức lập quy hoạch tỉnh là nhiệm vụ mới, phức tạp và lần đầu tiên được triển khai thực hiện, đặc biệt là các quy hoạch cấp trên chưa được ban hành, dẫn đến nội dung quy hoạch tỉnh khó cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, định hướng, phương án phát triển và các giải pháp của quy hoạch cấp trên; một số các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành trên địa bàn tỉnh phải thực hiện theo thời gian quy định chung của Trung ương, trong khi quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt.

- Nguyên nhân chủ quan

Công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác lập quy hoạch tỉnh tại một số ngành, địa phương chưa được quan tâm đúng mức, thiếu sát sao và quyết liệt.

3. Trách nhiệm của tổ chức, đơn vị, người đứng đầu

Quy hoạch tỉnh được triển khai xây dựng theo phương pháp tiếp cận tổng hợp, tích hợp, bao phủ và ảnh hưởng đến toàn bộ các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do vậy, trong quá trình triển khai thực hiện lập quy hoạch vẫn còn một số vướng mắc, khó khăn nhất định nêu trên. Do vậy, trong quá trình triển khai, UBND tỉnh Quảng Ngãi kịp thời triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính và hướng dẫn của các bộ ngành liên quan; kịp thời tổng hợp, báo cáo, kiến nghị các cơ quan Trung ương hướng dẫn, tham mưu điều chỉnh, bổ sung các quy định liên quan để địa phương triển khai xây dựng quy hoạch tỉnh đạt kết quả tốt nhất.

4. Phương hướng, giải pháp, mục tiêu thực hiện trong thời gian tới

đối với những nội dung chưa hoàn thành

a) Về đẩy nhanh tiến tiến độ lập quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Tập trung chỉ đạo cơ quan được giao nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư) phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các địa phương trên địa bàn tỉnh và đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn thành công tác lập quy hoạch tỉnh theo đúng tinh thần chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 61/2022/QH15. Dự kiến sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh sẽ hoàn thiện hồ sơ để tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan, UBND cấp tỉnh các địa phương liên kề, trong vùng; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, UBND cấp huyện và cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến Quy hoạch tỉnh (*theo Điều 19, Luật Quy hoạch và Điều 32 Nghị định 37/2019/NĐ-CP*); trình Hội đồng thẩm định lập quy hoạch tỉnh **trước 10/9/2022**; trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh **trước 30/10/2022** và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh vào **cuối năm 2022**.

b) Về công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch tỉnh

- Đối với quy hoạch tỉnh: Tổ chức công bố thông tin quy hoạch tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng (thông báo trên kênh, chương trình thời sự của đài phát thanh, truyền hình tỉnh đối với quy hoạch tỉnh về tóm tắt nội dung quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch, danh mục dự án ưu tiên đầu tư trong thời kỳ quy hoạch...); Công bố quy hoạch tỉnh thông qua trưng bày mô hình, hệ thống sơ đồ, bản đồ quy hoạch, hệ thống cơ sở dữ liệu về quy hoạch; tổ chức hội nghị, hội thảo phổ biến nội dung quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch sau khi quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền người dân, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu quy hoạch bằng nhiều hình thức khác nhau

- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên công khai các tài liệu, văn bản pháp lý về quy hoạch liên quan đến ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và website của sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.

- Tiếp nhận những phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp cận các tài liệu quy hoạch tỉnh.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Kính đề nghị Chính phủ: Đối với những khó khăn, vướng mắc nêu trên, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Công văn số 4189/UBND-KTTH ngày 19/8/2022 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, để đảm bảo tiến độ và nâng cao chất lượng lập quy hoạch tỉnh trình Hội đồng thẩm định lập quy hoạch tỉnh cho ý kiến trước ngày 30/9/2022, Chính phủ sớm quan tâm, xem xét, chỉ

đạo các Bộ ngành Trung ương sớm có văn bản hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để tỉnh có cơ sở triển khai thực hiện.

- Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương sớm tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch cho phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch theo các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc Hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHanh373.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh